

Bản án số: **129/2019/HS-ST**
Ngày: 22-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thế Quyết

Bà Lê Thị Nhớ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Linh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2019/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Hoàng D (Tèo ve), sinh ngày 16 tháng 6 năm 1994 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 34, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Doãn Th (sinh năm 1963) và bà Trần Thị D (sinh năm 1967).

Tiền án: Ngày 18 tháng 4 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 13/2018/HS-ST. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 12 tháng 11 năm 2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi "Cố ý gây thương tích" với thời hạn 24 tháng.

- Ngày 07 tháng 4 năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 7 năm 2019. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Tấn D, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện E, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt

2. Ông Lê Hoàng T, sinh năm 1998; Địa chỉ: Tổ 34, phường G, quận H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

3. Ông Nguyễn Anh H, sinh năm 1994; Nơi ĐKKHKT: Tổ 07 phường M, quận H, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Tổ 20 phường L, quận H, thành phố Đà Nẵng. Đang bị tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14 tháng 7 năm 2019, Nguyễn Trần Hoàng D đi dự sinh nhật của Nguyễn Anh H cùng với 21 người gồm: Nguyễn Bình G; Mai Xuân Đ; Nguyễn Hữu Anh T; Nguyễn Phước Th; Nguyễn Anh H; Lê Văn Th; Nguyễn Tấn D; Lê Văn T; Bùi Quang Th; Nguyễn Trần M; Nguyễn Đình T; Nguyễn Thanh Th; Nguyễn Anh H; Trần Thị Ngọc Tr; Vương Thị Hồng A; Trần Thị Thanh H; Đinh Thị N; Lê Thanh D; Lê Hoàng T; Ngô Hoàng Th, Nguyễn Thị Bích Th. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Trần Hoàng D đi đến gần quán Karaoke Chợt Nhớ, địa chỉ số 543 Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng thì gặp và mua của một người tên Việt (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy đá giá 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng), D cất giấu trong túi quần rồi đi lên phòng 301 Karaoke Chợt Nhớ gặp Nguyễn Anh H, Nguyễn Tấn D và Lê Hoàng T. Đến 02 giờ 45 phút ngày 15 tháng 07 năm 2019 thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải của D đang mặc có 01 (một) gói ni lông kích thước 4x2cm chứa tinh thể màu trắng, theo D khai là ma túy đá được niêm phong, kí hiệu: G.

Ngoài ra, còn tạm giữ của D:

- 01 điện thoại di động mặt sau có in dòng chữ Nokia màu đen số imei: 352885100275823, gán sim số: 0905.221.230;

- Số tiền: 200.000 đồng.

Tại thời điểm bắt quả tang, tại phòng 301, có 21 đối tượng gồm: Trần Thị Ngọc Tr, Vương Thị Hồng A, Nguyễn Bình G, Mai Xuân Đ, Nguyễn Hữu Anh T,

Trần Thị Thanh H, Nguyễn Phước Th, Lê Thanh D, Nguyễn Anh H, Lê Văn Th, Lê Hoàng T, Nguyễn Tấn D, Lê Văn T, Đinh Thị N, Bùi Quang Th, Nguyễn Trần M, Nguyễn Đình T, Nguyễn Thanh Th, Ngô Hoàng Th, Nguyễn Thị Bích Th, Nguyễn Anh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê mời tất cả về làm việc.

Bản thân Nguyễn Trần Hoàng D khai nhận toàn bộ số ma túy nêu trên mà cơ quan Công an thu giữ đều là của Nguyễn Trần Hoàng D cất giấu để sử dụng.

Nguyễn Tấn D và Lê Hoàng T không biết việc D mua và cất giấu số ma túy nêu trên.

Đối với Nguyễn Anh H đã bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy bắt quả tang về hành vi Cất giấu trái phép chất ma túy vào ngày 15 tháng 07 năm 2019.

Qua thử test Nguyễn Trần Hoàng D và Nguyễn Tấn D dương tính với chất ma túy, Lê Hoàng T âm tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 207/GĐ-MT ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

“Tinh thể màu trắng trong 01 gói ni lông niêm phong ký hiệu G gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng tinh thể G: 0,624 gam.”

Vật chứng:

- Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 207/GĐ-MT ngày 19 tháng 7 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

Tài sản thu giữ:

- 01 điện thoại di động mặt sau có in dòng chữ Nokia màu đen số imei: 352885100275823, gắn sim số: 0905.221.230

- Số tiền: 200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 130/CT- VKSTK ngày 21 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Nguyễn Trần Hoàng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 207/GĐ-MT ngày 19 tháng 7 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D: 01 điện thoại di động mặt sau có in dòng chữ Nokia màu đen số imei: 352885100275823, gắn sim số: 0905.221.230; Số tiền: 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 02 giờ 45 phút, ngày 15 tháng 7 năm 2019, tại phòng 301 quán Karaoke Chợt Nhớ (Số 543 Nguyễn Tất Thành, phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng) Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang Nguyễn Trần Hoàng D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Qua giám định, ma túy có khối lượng 0,624 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của Nguyễn Trần Hoàng D đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 130/CT-VKSTK ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền trong việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo đủ khả năng nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân của các tội phạm khác gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự

phát triển lành mạnh của nòi giống, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng bị cáo vẫn phạm tội.

Bị cáo có tiền án: Ngày 18 tháng 4 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 12 tháng 11 năm 2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc về hành vi "Cố ý gây thương tích" với thời hạn 24 tháng; Ngày 07 tháng 4 năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do vậy, cần phải xét xử nghiêm, hình phạt đối với bị cáo phải thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có tiền án: Ngày 18 tháng 4 năm 2018 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê về tội danh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 207/GĐ-MT ngày 19 tháng 7 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, là vật thuộc loại Nhà nước cầm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động mặt sau có in dòng chữ Nokia màu đen số imei: 352885100275823, gắn sim số: 0905.221.230; Số tiền: 200.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Anh H có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo Nguyễn Anh H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với Nguyễn Tấn D, Lê Hoàng T không biết việc Nguyễn Trần Hoàng D mua và cất giấu số ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với Nguyễn Trần Hoàng D và Nguyễn Tấn D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố

Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

Đối với đối tượng tên Việt (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho D Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 01 bì niêm phong số 207/GĐ-MT ngày 19 tháng 7 năm 2019 có đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng.

- Trả cho bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D: 01 điện thoại di động mặt sau có in dòng chữ Nokia màu đen số imei: 352885100275823, gắn sim số: 0905.221.230 và số tiền 200.000 đồng (tuy nhiên cần tiếp tục quy trừ số tiền này để đảm bảo thi hành án).

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 10 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Thanh Khê và Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê và Biên lai thu tiền số 007254 ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê).

2. Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án” của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Trần Hoàng D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Khê;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an quận Thanh Khê;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Ngọc Hưng